

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM

VĂN BẢN HIỆP ĐỒNG
BẢO ĐẢM DỊCH VỤ

Giữa

CÔNG TY QUẢN LÝ BAY MIỀN TRUNG

Và

TRUNG TÂM THÔNG BÁO TIN TỨC HÀNG KHÔNG

Tháng 4/2024

MỤC LỤC

1. TỔNG QUÁT.....	3
1.1 Giới thiệu.....	3
1.2 Mục đích.....	4
1.3 Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	4
2. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN	4
2.1 Đối với công tác phối hợp, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ Thủ tục bay.....	4
2.2 Đối với công tác phối hợp, bảo đảm cung cấp bản Thông báo tin tức trước chuyến bay (PIB):	8
2.3 Đối với công tác phối hợp, tiếp nhận Bản báo cáo sau chuyến bay: ..	9
2.4 Đối với công tác trao đổi, cung cấp dữ liệu hàng không và tin tức hàng không:	9
2.5 Đối với công tác phối hợp bảo đảm kỹ thuật cho thiết bị của TT TBTTHK đặt tại các cơ sở thuộc CT QLBM T.....	9
3. THÔNG TIN LIÊN LẠC	11
4. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC	11
4.1 Trường hợp bất khả kháng	11
4.2. Trường hợp bất thường trong công tác phối hợp, bảo đảm cung cấp dịch vụ	11
4.3 Sửa đổi và bổ sung	12
5. ĐIỀU KHOẢN THỰC HIỆN.....	12
Phụ lục 1	13
Phụ lục 2	19
Phụ lục 3	21
Phụ lục 4: THỎA THUẬN CUNG CẤP, TRAO ĐỔI DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG, TIN TỨC HÀNG KHÔNG VÀ SẢN PHẨM THÔNG BÁO TIN TỨC HÀNG KHÔNG	21
I. CÔNG TÁC CUNG CẤP, TRAO ĐỔI DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG VÀ TIN TỨC HÀNG KHÔNG	21

II.	CÔNG TÁC CUNG CẤP SẢN PHẨM THÔNG BÁO TIN TỨC HÀNG KHÔNG	23
Phụ đính 1:	TIN TỨC HÀNG KHÔNG DO CÔNG TY QLBM MIỀN TRUNG CUNG CẤP CHO TRUNG TÂM TBTTHK	24
Phụ đính 2:	QUY ĐỊNH VỀ THỜI GIAN CUNG CẤP DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG VÀ TIN TỨC HÀNG KHÔNG	25
Phụ lục 5:		27
MẪU THÔNG BÁO KỸ THUẬT		29 <i>fn</i>

1. TỔNG QUÁT

1.1 Giới thiệu

1.1.1 Nội dung của Văn bản hiệp đồng này tuân thủ và căn cứ theo các quy định tại:

- Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2006 và Luật HKDD Việt Nam sửa đổi, bổ sung năm 2014;
- Nghị định số 125/2015/NĐ-CP ngày 4/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý hoạt động bay;
- Thông tư 19/2017/TT-BGTVT ngày 06/6/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay và Thông tư số 32/2021/TT-BGTVT ngày 14/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT;
- Thông tư số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng;
- Quyết định số 1485/QĐ-CHK ngày 20/8/2020 của Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành Hướng dẫn quy trình thủ tục bay từ xa cho các chuyến bay khởi hành từ cảng hàng không Việt Nam;
- Quyết định số 273/QĐ-CHK ngày 28/01/2021 của Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành Phương án điều chỉnh việc cung cấp dịch vụ AIS sân bay;
- Quyết định số 662/QĐ-HĐTV ngày 04/11/2020 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc thành lập Trung tâm khí tượng hàng không;
- Công văn số 4722/CHK-QLHĐB ngày 30/8/2023 của Cục Hàng không Việt Nam về việc Phương thức cung cấp Hồ sơ khí tượng tại các cảng HK miền Trung khi chuyển vị trí làm việc của nhân viên MET về Đài KSKL;
- Quyết định 1858/QĐ-CHK ngày 31/8/2023 của Cục Hàng không Việt Nam ban hành Phương thức Quản lý tin tức hàng không Hàng không dân dụng;
- Công văn số 1081/CHK-QLHĐB ngày 06/3/2024 của Cục Hàng không Việt Nam về việc chấp thuận Phương án chuyển giao chức năng, nhiệm vụ thủ tục bay;
- Tài liệu hướng dẫn về tiêu chuẩn - Dịch vụ Thông báo tin tức hàng không;
- Tài liệu ICAO: Phụ ước 4 - Sơ đồ và bản đồ hàng không; Phụ ước 11 - Dịch vụ không lưu; Phụ ước 14 - Sân bay; Phụ ước 15 - Dịch vụ Thông báo tin tức hàng không; Tài liệu 10066: Phương thức về dịch vụ không vận - Quản lý tin tức hàng không; Tài liệu 8126 - Tài liệu hướng dẫn về Dịch vụ TBTTHK; các Phụ ước, Tài liệu hướng dẫn khác liên quan đến dịch vụ Thông báo tin tức hàng không;
- Quyết định 5588/QĐ-QLB ngày 04/12/2014 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc “Ban hành Quy định văn bản hiệp đồng trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay”;

m

- Giấy phép khai thác Hệ thống AIS tự động, Hệ thống AIM;
- Các văn bản pháp lý có liên quan khác.

1.1.2 Quan hệ giữa hai bên là quan hệ phối hợp, trao đổi và hỗ trợ trên nguyên tắc tuân thủ chặt chẽ nội dung các văn bản nêu trên và chức năng nhiệm vụ của mỗi bên. Văn bản hiệp đồng này được định kỳ rà soát 1 năm/1 lần. Phòng An toàn - Chất lượng của 2 bên chịu trách nhiệm giám sát việc triển khai, tuân thủ các quy định tại Văn bản hiệp đồng.

1.2 Mục đích

Văn bản hiệp đồng này quy định cụ thể trách nhiệm phối hợp giữa Trung tâm Thông báo tin tức hàng không (sau đây gọi tắt là TT TBTTHK) và Công ty Quản lý bay miền Trung (sau đây gọi tắt là CT QLBT) trong công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ thủ tục bay (ARO), thông báo tin tức tại sân bay (AIS sân bay); công tác hỗ trợ chuyển trực tiếp hồ sơ khí tượng, công tác phối hợp đảm bảo kỹ thuật thiết bị của Hệ thống thông báo tin tức hàng không (AIS) tự động, Hệ thống AIM tại CT QLBT và công tác cung cấp, trao đổi dữ liệu HK, tin tức HK, sản phẩm tin tức HK.

1.3 Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.3.1 Phạm vi điều chỉnh

Văn bản hiệp đồng này áp dụng cho việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ ARO, AIS sân bay, hỗ trợ chuyển trực tiếp hồ sơ khí tượng; phối hợp triển khai công tác đảm bảo kỹ thuật cho thiết bị của Hệ thống AIS tự động, Hệ thống AIM, các hệ thống thiết bị khác đặt tại CT QLBT và công tác cung cấp, trao đổi dữ liệu HK, tin tức HK, sản phẩm tin tức hàng không.

1.3.2 Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng văn bản này là cán bộ, nhân viên hai đơn vị có liên quan đến bảo đảm cung cấp dịch vụ thông báo tin tức hàng không và sản phẩm tin tức hàng không, phương thức bay; phối hợp thực hiện nhiệm vụ ARO, AIS sân bay, hỗ trợ chuyển trực tiếp hồ sơ khí tượng; phối hợp triển khai công tác đảm bảo kỹ thuật và công tác cung cấp, trao đổi dữ liệu hàng không, tin tức hàng không, sản phẩm tin tức hàng không. Đầu mối liên hệ của 2 bên được nêu chi tiết tại Phụ lục 1.

2. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

2.1 Đối với công tác phối hợp, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ Thủ tục bay

2.1.1 Trách nhiệm của Trung tâm Thông báo tin tức hàng không

Trách nhiệm của Trung tâm ARO/AIS Đà Nẵng, Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh:

- Trước 18h00 (LT) ngày hôm trước, thông báo qua Email/AMHS/điện thoại có ghi âm cho Đài KSKL liên quan kế hoạch của các chuyến bay cần hỗ trợ làm thủ tục bay trực tiếp để phối hợp thực hiện (trường hợp thông báo bằng email/AMHS thì có xác nhận qua điện thoại).
- Nhận dự thảo FPL của các chuyến bay (bao gồm cả dân dụng và quân sự) thực hiện theo phương thức làm thủ tục bay trực tiếp do Đài KSKL liên

quan (Phù Cát, Phú Bài, Pleiku, Chu Lai, Tuy Hòa) gửi (theo phân định trách nhiệm cung cấp dịch vụ được nêu tại Phụ lục 2) qua email, fax và có xác nhận qua điện thoại; Kiểm tra, thông báo cho Đài KSKL liên quan về việc chấp thuận hoặc cần sửa đổi, bổ sung các dự thảo FPL này qua điện thoại có ghi âm.

- Nhận giờ cất cánh/hạ cánh thực tế, các thông tin chậm trễ, thay đổi, hủy chuyến, thông tin bất thường khác của chuyến bay từ TWR Đà Nẵng, Phù Cát, Phú Bài, Pleiku, Chu Lai, Cam Ranh, Tuy Hòa.
- Phát điện văn FPL và các điện văn ATS liên quan FPL của các chuyến bay khai thác tại Cảng HK Đà Nẵng, Phù Cát, Phú Bài, Pleiku, Chu Lai, Cam Ranh, Tuy Hòa theo quy định. Lưu đồ luân chuyển điện văn ATS xem tại Phụ lục 3.
- Phối hợp với KSVKL cơ sở APP/TWR Đà Nẵng, APP/TWR Cam Ranh, TWR Phù Cát, Phú Bài, Pleiku, Chu Lai, Tuy Hòa để thông báo cho tổ lái những phản hồi liên quan đến FPL đã phát để xử lý (trong trường hợp không thể liên lạc được với người nộp FPL).
- Thông báo kịp thời cho Đài KSKL liên quan khi có thông tin về chuyến bay không thể thực hiện làm thủ tục bay từ xa và người nộp FPL chuyển sang phương thức nộp dự thảo FPL trực tiếp tại Phòng thủ tục bay sân bay khởi hành.
- Đối với những chuyến bay làm thủ tục bay trực tiếp khởi hành từ sân bay Đà Nẵng, Cam Ranh, hạ cánh tại các sân bay Phú Bài, Chu Lai, Pleiku, Phù Cát, Tuy Hòa và sau đó khởi hành từ các sân bay này, nhân viên ARO Đà Nẵng, ARO Cam Ranh đề nghị người nộp FPL nộp luôn dự thảo FPL của chặng bay cất cánh từ các sân bay này và thông báo cho Đài KSKL liên quan.
- Đối với công tác hỗ trợ chuyển trực tiếp Hồ sơ khí tượng cho các chuyến bay khởi hành tại Cảng HKQT Cam Ranh không thực hiện phương thức làm thủ tục bay từ xa hoặc không thực hiện làm thủ tục bay từ xa được (do hệ thống cơ sở dữ liệu khí tượng bị lỗi, đường truyền hoặc email bị trục trặc v.v):
 - + Nhân viên ARO/AIS Cam Ranh nhận Hồ sơ khí tượng qua email, thực hiện in ấn Hồ sơ khí tượng để sẵn sàng cung cấp cho người nộp FPL, yêu cầu người nộp FPL ký và ghi rõ họ tên vào Sổ cung cấp Hồ sơ khí tượng;
 - + Trong trường hợp nhân viên MET Cam Ranh không thể gửi Hồ sơ khí tượng qua email, nhân viên ARO/AIS Cam Ranh nhận trực tiếp Hồ sơ khí tượng tại Phòng Thủ tục bay từ nhân viên MET Cam Ranh hoặc nhân viên hàng không thuộc APP/TWR Cam Ranh được giao nhiệm vụ;
 - + Trong trường hợp cần thiết để đảm bảo an toàn điều hòa hoạt động bay, nhân viên ARO/AIS Cam Ranh hỗ trợ người nộp FPL liên lạc qua điện thoại với nhân viên MET Cam Ranh khi cần thuyết trình về thông tin khí tượng.

pm

- + Trường hợp đã chuyển Hồ sơ khí tượng nhưng chuyến bay còn chưa khởi hành, nếu có tin tức mới có khác biệt so với tin tức đã cung cấp trước đó, nhân viên ARO/AIS Cam Ranh nhận tin tức khí tượng mới từ nhân viên MET và hỗ trợ cung cấp cho người nộp FPL (nếu người nộp FPL chưa rời khỏi Phòng Thủ tục bay);
- + Trường hợp người nộp FPL đã nhận Hồ sơ khí tượng và chuyến bay bị hoãn khởi hành quá 03 giờ so với ETD ban đầu, thực hiện lại các bước hỗ trợ cung cấp Hồ sơ khí tượng đã nêu ở trên.

2.1.2 Trách nhiệm của Công ty Quản lý bay miền Trung

2.1.2.1 Trách nhiệm của Trung tâm APP/TWR Đà Nẵng, APP/TWR Cam Ranh:

- TWR Đà Nẵng, TWR Cam Ranh cung cấp cho Trung tâm ARO/AIS liên quan giờ cất cánh/hạ cánh thực tế (ATD/ATA) tối đa là 03 phút sau khi tàu bay cất cánh/hạ cánh; thông báo kịp thời các thông tin chậm trễ, thay đổi, hủy chuyến, thông tin bất thường khác của chuyến bay để phát điện văn DLA, CHG, CNL... theo quy định.
- Trường hợp đã nhận được điện văn FPL của chuyến bay nhưng đánh giá, nhận định chuyến bay phải trì hoãn quá 30 phút đối với chuyến bay có kiểm soát/60 phút đối với chuyến bay không có kiểm soát/15 phút đối với chuyến bay áp dụng Phương thức khai thác đa điểm nút ATFM mức 2 so với giờ EOBT ghi trong FPL vì lý do không lưu, thời tiết, tình hình hoạt động bay trong khu vực, hạn chế tiếp nhận tàu bay của các cơ sở điều hành bay liên quan..., TWR Đà Nẵng, TWR Cam Ranh thông báo giờ dự kiến EOBT mới cho Trung tâm ARO/AIS liên quan để phát điện văn phù hợp theo quy định (sau khi đã thống nhất giờ EOBT mới với tổ lái).
- Thông báo cho Trung tâm ARO/AIS liên quan các thông tin liên quan đến kiểm soát luồng (nếu có) và thông báo lại nếu có thay đổi.
- Phối hợp với Trung tâm ARO/AIS liên quan để thông báo cho tổ lái những phản hồi liên quan đến FPL của chuyến bay đã phát trong trường hợp các Trung tâm ARO/AIS không liên lạc được với người nộp FPL.
- Đối với việc cung cấp Hồ sơ khí tượng cho các chuyến bay khởi hành tại Cảng HKQT Cam Ranh không thực hiện phương thức làm thủ tục bay từ xa hoặc không thực hiện làm thủ tục bay từ xa được (do hệ thống cơ sở dữ liệu khí tượng bị lỗi, đường truyền hoặc email bị trục trặc v.v):
- + Nhân viên MET Cam Ranh gửi Hồ sơ khí tượng qua email cho Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh trước 3h so với giờ dự định khởi hành đối với chuyến bay quốc tế và trước 2h so với giờ dự định khởi hành đối với chuyến bay nội địa (trừ trường hợp bất khả kháng) và thông báo bằng điện thoại ngay sau khi gửi.
- + Trong trường hợp nhân viên MET Cam Ranh không thể gửi Hồ sơ khí tượng qua email, nhân viên MET Cam Ranh thông báo ngay cho nhân viên ARO/AIS Cam Ranh được biết và chuyển sang phương thức dự phòng (nhân viên MET Cam Ranh hoặc nhân viên hàng không thuộc APP/TWR CR Cam Ranh được giao nhiệm vụ trực tiếp mang Hồ sơ khí

- tượng đến giao cho nhân viên ARO/AIS Cam Ranh tại Phòng Thủ tục bay);
- + Trường hợp đã chuyển Hồ sơ khí tượng cho Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh nhưng chuyến bay còn chưa khởi hành, nếu nhận tin tức mới có khác biệt so với tin tức đã cung cấp trước đó, nhân viên MET Cam Ranh sẽ thông báo ngay cho nhân viên ARO/AIS Cam Ranh để cung cấp cho người nộp FPL (nếu người nộp FPL vẫn chưa rời Phòng Thủ tục bay);
 - + Trường hợp chuyến bay bị hoãn khởi hành quá 03 giờ so với ETD ban đầu, nhân viên MET Cam Ranh thông báo cho nhân viên ARO/AIS Cam Ranh được biết và thực hiện lại các bước cung cấp Hồ sơ khí tượng đã nêu ở trên;
 - + Cung cấp mẫu Sổ cung cấp Hồ sơ khí tượng cho Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh.

2.1.2.2 Trách nhiệm của Đài KSKL Phù Cát, Phú Bài, Chu Lai, Pleiku, Tuy Hòa:

- Gửi dự thảo FPL đối với các chuyến bay (bao gồm cả dân dụng và quân sự) thực hiện theo phương thức làm thủ tục bay trực tiếp qua email, fax và có xác nhận qua điện thoại cho Trung tâm ARO/AIS liên quan; Thông báo cho người nộp FPL trường hợp dự thảo FPL cần sửa đổi, bổ sung khi Trung tâm ARO/AIS yêu cầu. Hỗ trợ người nộp FPL liên lạc với Trung tâm ARO/AIS liên quan qua điện thoại (nếu cần thiết);
- Cung cấp cho Trung tâm ARO/AIS liên quan giờ cất cánh/hạ cánh thực tế (ATD/ATA) tối đa là 03 phút sau khi tàu bay cất cánh/hạ cánh tại sân bay; thông báo kịp thời các thông tin chậm trễ, thay đổi, hủy chuyến, thông tin bất thường khác của chuyến bay để phát điện văn DLA, CHG, CNL... theo quy định.
- Thông báo cho Trung tâm ARO/AIS liên quan ngay sau khi nhận được các tin tức liên quan đến chuyến bay quay lại, chuyển hướng hoặc các chuyến bay hạ cánh khẩn cấp tại sân bay Phù Cát, Phú Bài, Chu Lai, Pleiku, Tuy Hòa.
- Trường hợp đã nhận được điện văn FPL của chuyến bay nhưng đánh giá, nhận định chuyến bay phải trì hoãn quá 30 phút đối với chuyến bay có kiểm soát/60 phút đối với chuyến bay không có kiểm soát so với giờ EOBT ghi trong FPL vì lý do không lưu, thời tiết, tình hình hoạt động bay trong khu vực, hạn chế tiếp nhận tàu bay của các cơ sở điều hành bay liên quan, TWR thông báo giờ dự kiến EOBT mới cho Trung tâm ARO/AIS liên quan để phát điện văn phù hợp theo quy định (sau khi đã thống nhất giờ EOBT mới với tổ lái).
- Khi nhận được thông tin chuyến bay không thể thực hiện được thủ tục bay từ xa, phải chuyển sang nộp dự thảo FPL trực tiếp tại Phòng thủ tục bay sân bay Phú Bài, Chu Lai, Pleiku, Phù Cát, Tuy Hòa, Đài KSKL liên quan tiếp nhận thông tin và phối hợp với Trung tâm ARO/AIS Đà Nẵng, Cam Ranh thực hiện hỗ trợ làm thủ tục bay trực tiếp.

m

- Thông báo cho Trung tâm ARO/AIS liên quan các thông tin liên quan đến kiểm soát luồng (nếu có) qua điện thoại hoặc email và thông báo lại nếu có thay đổi.
- Phối hợp với Trung tâm ARO/AIS liên quan để thông báo cho tổ lái những phản hồi liên quan đến FPL đã phát khi các Trung tâm ARO/AIS không liên lạc được với người nộp FPL;
- Chuyển tiếp tin tức nhận được từ tổ lái có ảnh hưởng đến hoạt động bay cho Trung tâm ARO/AIS liên quan để xử lý.
- Thực hiện lưu trữ bản cứng FPL, bản ký nhận PIB của các chuyến bay nộp trực tiếp và báo cáo sau khi bay trong vòng 90 ngày.

2.2 Đối với công tác phối hợp, bảo đảm cung cấp bản Thông báo tin tức trước chuyến bay (PIB):

2.2.1. Trách nhiệm của Trung tâm Thông báo tin tức hàng không

Trách nhiệm của Trung tâm ARO/AIS Đà Nẵng, ARO/AIS Cam Ranh:

- Phối hợp với nhân viên ATS - CT QLBT để thông báo cho tổ lái những NOTAM/SNOWTAM mới, thông tin đột xuất quan trọng liên quan đến chuyến bay trong trường hợp tổ lái đã nhận được PIB.
- Đối với các chuyến bay hiện chưa áp dụng Quy trình làm thủ tục bay từ xa tại các Cảng HK Phù Cát, Phú Bài, Chu Lai, Pleiku, Tuy Hòa:
- + Nhân viên AIS sân bay Đà Nẵng, Cam Ranh soạn và gửi PIB qua e-mail cho Đài KSKL liên quan theo phân định trách nhiệm cung cấp dịch vụ ARO/AIS để in và chuyển trực tiếp cho tổ lái;
- + Khi cần cập nhật PIB trực tiếp: Nhân viên AIS sân bay Đà Nẵng, Cam Ranh gửi điện văn NOTAM/SNOWTAM liên quan qua AMHS/AIS/e-mail và điện thoại cho nhân viên của Đài KSKL liên quan để chuyển trực tiếp cho tổ lái; Nếu tổ lái đã rời phòng Thủ tục bay, nhân viên AIS sân bay Đà Nẵng, Cam Ranh chuyển thông tin cho KSVKL của Đài KSKL liên quan để chuyển cho tổ lái.
- + Nhân viên AIS sân bay Đà Nẵng, Cam Ranh có trách nhiệm giải thích các nội dung liên quan tại PIB qua điện thoại nếu được yêu cầu (Nhân viên của Đài KSKL sẽ hỗ trợ tổ lái liên lạc trực tiếp với nhân viên AIS sân bay Đà Nẵng, Cam Ranh).
- + Soạn bản ký giao nhận PIB và gửi email cho Đài KSKL liên quan.

2.2.2. Trách nhiệm của Công ty Quản lý bay miền Trung

2.2.2.1 Trách nhiệm của Trung tâm APP/TWR Đà Nẵng, APP/TWR Cam Ranh:

Khi nhận được những NOTAM/SNOWTAM mới, thông tin đột xuất quan trọng liên quan đến chuyến bay do Trung tâm ARO/AIS Đà Nẵng, Cam Ranh cung cấp, KSVKL phải thông báo cho tổ lái.

2.2.2.2 Trách nhiệm của Đài KSKL tại các sân bay Phú Bài, Chu Lai, Pleiku, Phù Cát, Tuy Hòa:

- Đối với các chuyến bay hiện chưa áp dụng Quy trình làm thủ tục bay từ xa:
- + Nhận PIB từ Trung tâm ARO/AIS liên quan qua e-mail, in để chuyển trực tiếp cho tổ lái. Ghi vào Sổ giao nhận PIB và yêu cầu tổ lái ký nhận;
- + Nhận NOTAM/SNOWTAM mới cập nhật từ Trung tâm ARO/AIS liên quan qua hệ thống AMHS/AIS hoặc qua e-mail để chuyển trực tiếp/thông báo cho tổ lái;
- + Hỗ trợ tổ lái liên lạc trực tiếp với nhân viên AIS sân bay liên quan khi có yêu cầu.
- Nếu tổ lái đã rời phòng thủ tục bay, KSVKL Đài KSKL phối hợp với Trung tâm ARO/AIS liên quan để thông báo cho tổ lái những NOTAM/SNOWTAM mới, thông tin đột xuất quan trọng liên quan đến chuyến bay.

2.3 Đối với công tác phối hợp, tiếp nhận Bản báo cáo sau chuyến bay:

2.3.1. Trách nhiệm của Trung tâm Thông báo tin tức hàng không

Trách nhiệm của Trung tâm ARO/AIS Đà Nẵng, ARO/AIS Cam Ranh:

Nhận thông tin và phối hợp với Đài KSKL liên quan để xử lý theo quy định trong trường hợp tổ lái có tin tức muốn báo cáo sau chuyến bay qua liên lạc thoại.

2.3.2. Trách nhiệm của Công ty Quản lý bay miền Trung

Trách nhiệm của APP/TWR Đà Nẵng, APP/TWR Cam Ranh, các TWR Phú Bài, Chu Lai, Phù Cát, Pleiku, Tuy Hòa

KSVKL tiếp nhận tin tức sau chuyến bay từ tổ lái qua liên lạc thoại và chuyển cho Trung tâm ARO/AIS liên quan để xử lý theo quy định.

2.4 Đối với công tác trao đổi, cung cấp dữ liệu hàng không và tin tức hàng không:

2.4.1 Việc cung cấp, trao đổi dữ liệu hàng không và tin tức hàng không phù hợp để thực hiện thủ tục TBTTHK phải đảm bảo các yêu cầu về tính chính xác, tính toàn vẹn, khả năng truy nguyên, tính kịp thời và sự đầy đủ của các tin tức đó.

2.4.2 Chi tiết về thoả thuận cung cấp, trao đổi dữ liệu hàng không, tin tức hàng không và các sản phẩm tin tức hàng không được quy định tại Phụ lục 4 của Văn bản này.

2.5 Đối với công tác phối hợp bảo đảm kỹ thuật cho thiết bị của TT TBTTHK đặt tại các cơ sở thuộc CT QLBT

2.5.1. Trách nhiệm của TT TBTTHK

- Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ cho các trang thiết bị;

m

- Duy trì, bảo đảm đường truyền VPN và các đường truyền khác kết nối cho các đầu cuối AIS, đầu cuối AIM;
- Giải đáp các thông tin liên quan đến Hệ thống AIS tự động, Hệ thống AIM khi có yêu cầu (theo địa chỉ liên hệ hỗ trợ kỹ thuật trong Phụ lục 1);
- Khi tiến hành nâng cấp, bảo dưỡng, thay đổi hoặc khi có sự cố về Hệ thống AIS tự động, đầu cuối Hệ thống AIM liên quan đến việc khai thác thiết bị tại CT QLBT, TT TBTTHK thông báo, phối hợp với công ty QLBT để không ảnh hưởng đến khai thác, cung cấp dịch vụ;
- Thông báo cho CT QLBT trước khi có những thay đổi liên quan đến kết nối với các hệ thống của CT QLBT (đường truyền, điện nguồn, AMSC...);
- Tiếp nhận và xử lý các thông tin liên quan đến các vấn đề kỹ thuật của trang thiết bị;
- Khi nhận được thông báo của CT QLBT về sự cố kỹ thuật hoặc những thay đổi về điều kiện khai thác liên quan đến các hệ thống thiết bị nêu trong Phụ lục 5 đặt tại các cơ sở thuộc CT QLBT, TT TBTTHK thực hiện các thủ tục báo cáo lên các cơ quan quản lý cấp trên theo các quy định hiện hành;
- Cung cấp, cập nhật các văn bản pháp lý liên quan đến hệ thống như giấy phép khai thác, hợp đồng đường truyền và các loại giấy phép hoặc văn bản khác có liên quan đến việc sử dụng hệ thống (nếu có).

2.5.2. Trách nhiệm của CT QLBT

- Sử dụng đúng mục đích khai thác trang thiết bị, không tự cài đặt thay đổi phần cứng, phần mềm của trang thiết bị;
- Bảo đảm các điều kiện tốt nhất về môi trường kỹ thuật (nhiệt độ, chống sét, tiếp mát, điện nguồn, đường truyền) và vệ sinh môi trường, an toàn, an ninh, phòng chống cháy nổ cho các trang thiết bị tại các địa điểm thuộc phạm vi quản lý theo điều kiện của CT QLBT;
- Thông báo kịp thời cho TT TBTTHK về các sự cố đối với thiết bị thuộc Hệ thống máy chủ AIS tự động, đầu cuối Hệ thống AIS, đầu cuối Hệ thống AIM (theo địa chỉ liên hệ hỗ trợ kỹ thuật trong Phụ lục 1), hoặc khi có những điều kiện thay đổi về điều kiện môi trường, đường truyền của CT QLBT ảnh hưởng đến việc khai thác thiết bị (mẫu Thông báo kỹ thuật được nêu tại Phụ lục 5);
- Bảo đảm cung cấp các vật tư tiêu hao (mực in, giấy in) cho việc khai thác đầu cuối AIS, đầu cuối Hệ thống AIM tại CT QLBT;
- Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho TT TBTTHK và đơn vị thực hiện dịch vụ bảo đảm kỹ thuật cho TT TBTTHK trong công tác sửa chữa, thay thế, bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị tại CT QLBT;
- Chuyển tiếp các điện văn AMHS cho hệ thống AIS tự động, Hệ thống AIM của TT TBTTHK đặt tại CT QLBT theo định tuyến điện văn AMHS được Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam phê duyệt.

m

3. THÔNG TIN LIÊN LẠC

- 3.1 Thông tin liên lạc giữa CT QLBT và TT TBTTHK được thực hiện theo các hình thức và theo thứ tự ưu tiên: Hotline, điện thoại nội bộ, điện thoại buro điện, AMHS/AIS.
- 3.2 Các vấn đề về kỹ thuật (sự cố hư hỏng, sửa chữa...) liên quan đến trang thiết bị của TT TBTTHK sẽ được CT QLBT thông báo cho đầu mối tiếp nhận thông báo kỹ thuật của TT TBTTHK là Phòng Bảo đảm kỹ thuật - TT TBTTHK (như trong Phụ lục 1).
- 3.3 Hai bên có trách nhiệm thông báo kịp thời bằng văn bản các thay đổi về phương tiện và địa chỉ liên lạc của mình.

4. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

4.1 Trường hợp bất khả kháng

Những trường hợp sau đây được coi là bất khả kháng:

- Sự cố do thiên tai như bão, lụt, động đất, sét đánh, hỏa hoạn...;
- Sự cố xảy ra ngoài khả năng xử lý của các bên;
- Trong trường hợp bất khả kháng, hai bên nhanh chóng phối hợp tìm cách giải quyết để hạn chế tối đa ảnh hưởng tới việc cung cấp dịch vụ điều hành bay.

4.2. Trường hợp bất thường trong công tác phối hợp, bảo đảm cung cấp nhiệm vụ Thủ tục bay/Thông báo tin tức HK tại sân bay

4.2.1 Trường hợp chuyển bay không thực hiện được theo quy trình làm thủ tục bay từ xa, phải chuyển sang nộp dự thảo FPL trực tiếp:

- Trung tâm ARO/AIS liên quan thuộc Trung tâm TBTTHK chủ động thông báo cho Đài KSKL và phối hợp với Đài KSKL để thực hiện nhiệm vụ Thủ tục bay và AIS sân bay.
- Đài KSKL thuộc Công ty QLB miền Trung sau khi nhận được thông tin, phối hợp với Trung tâm ARO/AIS liên quan để thực hiện hỗ trợ làm thủ tục bay trực tiếp.

4.2.2 Trường hợp tàu bay hạ cánh đột xuất xuống các sân bay Phú Bài, Phù Cát, Chu Lai, Pleiku, Tuy Hòa

- Trách nhiệm của các Đài KSKL:
- + Thông báo cho Trung tâm ARO/AIS Đà Nẵng (trường hợp tàu bay hạ cánh đột xuất xuống các sân bay Phú Bài, Phù Cát, Chu Lai, Pleiku), Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh (trường hợp tàu bay hạ cánh đột xuất xuống sân bay Tuy Hòa) về tình huống bất thường;
- + Phối hợp với Trung tâm ARO/AIS liên quan thực hiện công tác thủ tục bay, cấp PIB cho chuyển bay này (nếu có yêu cầu).
- Trách nhiệm của Trung tâm ARO/AIS Đà Nẵng, ARO/AIS Cam Ranh:
- Sau khi nhận được thông báo về việc tàu bay hạ cánh đột xuất, chủ động phối hợp với các Đài KSKL tại các sân bay tàu bay dự định hạ cánh đột xuất, bảo đảm thực hiện công tác thủ tục bay và AIS sân bay cho chuyển

m

bay này trong trường hợp tổ lái không thực hiện nộp dự thảo FPL từ xa được;

- Thực hiện các tác nghiệp khác theo quy định tại Tài liệu hướng dẫn khai thác cơ sở.

4.2.3 Trường hợp xảy ra ứng phó không lưu cho các cơ sở ARO

Thực hiện theo quy định tại Kế hoạch ứng phó không lưu HKDD do Cục HKVN ban hành.

4.3 Sửa đổi và bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Văn bản hiệp đồng này sẽ được hai bên thỏa thuận, thống nhất và ký kết bằng văn bản.

5. ĐIỀU KHOẢN THỰC HIỆN

- Văn bản hiệp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 01 bản.
- Văn bản hiệp đồng này thay thế cho VBHD đã ký kết vào tháng 9/2023.
- Văn bản hiệp đồng này có hiệu lực kể từ 07h00 (giờ Hà Nội) ngày 18 tháng 4 năm 2024.

ĐẠI DIỆN
CÔNG TY QLBT MIỀN TRUNG

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đào Xuân Tú

ĐẠI DIỆN
TRUNG TÂM TBTHK


PHÓ GIÁM ĐỐC
Ngô Thị Thùy Vân

Phụ lục 1

ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC

(Kèm theo VBHD BDDV giữa Công ty QLBM và Trung tâm TBTTHK
hiệu lực từ ngày 18/4/2024)

I. Trung tâm Thông báo tin tức hàng không

- Địa chỉ bưu điện: Số 5, ngõ 200 đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
- Website: www.vnaic.vn
- Tel: 024 38 728 778
- Fax: 024 38 725 687
- E-mail: vnaic@vatm.vn;
vnaic@vnaic.vn

STT	Tên cơ sở	Chức năng hỗ trợ
1.	Trung tâm ARO/AIS Đà Nẵng	Khai thác FPL, PIB và các vấn đề chung khác liên quan dịch vụ ARO/AIS sân bay (24/24)
	Địa chỉ bưu điện:	
	Tel:	
	Fax:	
	AFTN/AMHS:	
	E-mail:	
2.	Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh	
	Địa chỉ bưu điện:	
	Tel:	
	Fax:	
	AFTN/AMHS:	
	E-mail:	
3.	Phòng AIP	Khai thác AIP và sản phẩm TBTTHK (giờ hành chính)
	Địa chỉ bưu điện:	

		Hà Nội	
	Tel:	024 38 728 521; 024 38 271 513 số nội bộ 8653, 8416, 8526	
	Fax:	024 38 725 687	
	E-mail:	aip_vatm@vatm.vn (chính); aip@vnaic.vn (dự phòng)	
4.	Phòng Bản đồ - Phương thức bay		
	Địa chỉ bưu điện:	Số 5, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, T.P Hà Nội	Khai thác bản đồ, sơ đồ hàng không, phương thức bay (giờ hành chính)
	Tel:	024 38 729 581	
	Fax:	024 38 725 687	
	E-mail:	mapchart@vatm.vn (chính); mappro@vnaic.vn (dự phòng)	
5.	Phòng NOTAM Quốc tế		
	Địa chỉ bưu điện:	Số 5, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, T.P Hà Nội	Khai thác NOTAM (24/24)
	Tel:	024 38 720 619; 024 38 271 513 số nội bộ 8248- (Trực 24/24); 8215, 8627, 8732 (hành chính)	
	Fax:	024 38 728 781	
	AFTN/ AMHS:	VVVVYNYX	
	E-mail:	nof@vatm.vn (chính); nof@vnaic.vn (dự phòng)	
6.	Phòng Bảo đảm kỹ thuật		
	Địa chỉ bưu điện:	Số 5, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, T.P Hà Nội	Bảo đảm và hỗ trợ kỹ thuật các trang thiết bị
	Tel:	024 38 720 813; số nội bộ 8527 (Trực 24/24); số nội bộ 8536, 8827 (hành chính)	
	Fax:	024 38 725 687	
	E-mail:	bdk.tthk@vatm.vn (chính); tech@vnaic.vn (dự phòng)	
7.	Trung tâm CSDL Hàng không		
	Địa chỉ bưu điện:	Số 5, ngõ 200, đường Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, T.P Hà Nội	Tiếp nhận dữ liệu hàng không, tin tức hàng không phù hợp để phát hành
	Tel:	024 38 742 455; 024 38 726 988.	

	máy 4 số: 8736; 8495; 8490	TBTTHK
E-mail:	sdo@vnaic.vn	

II. Công ty Quản lý bay miền Trung

- Địa chỉ bưu điện: Tòa nhà 148 Duy Tân, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- Tel: 0236 3 646 030
- Fax: 0236 3 825 349
- E-mail: MIRATS@vatm.vn

STT	Tên cơ sở	
1.	Phòng Không lưu	
	Địa chỉ bưu điện:	Tòa nhà 148 Duy Tân, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
	Tel:	0236 3 824 386; 0236 3 813 814 số nội bộ 5210, 5211
	Fax:	0236 3 824 386
	E-mail:	MIRATS.KHONGLUU@vatm.vn
2.	Trung tâm Kiểm soát Tiếp cận - Tại sân Đà Nẵng	
	Địa chỉ bưu điện:	Sân bay quốc tế Đà Nẵng, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
	Tel:	0236 3 825 018; 0236 3 813 814 số nội bộ 5220, 5221
	Fax:	0236 3 655 979
	AMHS:	VVDNZAZX; VVDNZTZX
	E-mail:	MIRATS.TCTSDANANG@vatm.vn
3.	Phòng Kỹ thuật	
	Địa chỉ bưu điện:	Tòa nhà 148 Duy Tân, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
	Tel:	0236 3 656 008; 0236 3 813 814 số nội bộ 5050, 5052
	E-mail:	MIRATS.KYTHUAT@vatm.vn
4.	Trung tâm Bảo đảm kỹ thuật	
	Địa chỉ bưu điện:	Sân bay quốc tế Đà Nẵng, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
	Tel:	0236 3 813 814 số nội bộ 5250, 5251, 5253
	Fax:	0236 3 647 719
	E-mail:	MIRATS.BAODAMKYTHUAT@vatm.vn
5.	Trung tâm kiểm soát tiếp cận - tại sân Cam Ranh	
	Địa chỉ bưu điện:	Cảng HKQT Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
	Tel:	0258 989 913
	Fax:	0258 989 914
	AMHS:	VVCRZTZX; VVCRZAZX

STT	Tên cơ sở	
	E-mail:	MIRATS.TCTSCAMRANH@vatm.vn
	Bộ phận MET Cam Ranh	
	Địa chỉ :	Cảng HKQT Cam Ranh, Cam Hải Đông, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
	Tel:	0258 3900 232
	AFTN/AMHS:	VVCRYMYX
	E-mail:	camranhmet@vatm.vn (chính thức); metcamranh@vnaic.vn (dự phòng)
6.	Đài kiểm soát không lưu Phú Bài	
	Địa chỉ bưu điện:	Đài KSKL Phú Bài, Sân bay quốc tế Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế
	Tel:	0234 3 861 921; 0236 3 813 814 số nội bộ 5555 (TWR), 5556 (Kỹ thuật)
	Fax:	0234 3 861 920
	AMHS:	VVPBZTZX
	E-mail:	MIRATS.PHUBAI@vatm.vn
7.	Đài kiểm soát không lưu Chu Lai	
	Địa chỉ bưu điện:	Đài Kiểm soát không lưu Chu Lai, Sân bay Chu Lai, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
	Tel:	0235 2 243 966; 0236 3 813 814 số nội bộ 5333 (TWR), 5335 (Kỹ thuật)
	Fax:	0235 3 535 555
	AMHS:	VVCAZTZX
	E-mail:	chulaitwr@vatm.vn
8.	Đài kiểm soát không lưu Pleiku	
	Địa chỉ bưu điện:	Đài kiểm soát không lưu Pleiku, Sân bay Pleiku, đường 17/03, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
	Tel:	0269 3 867 628 0236 3 813 814 số nội bộ 5666 (TWR), 5665 (Kỹ thuật)
	Fax:	0269 3 867 629
	AMHS:	VVPKZTZX
	E-mail:	pleikutwr@vatm.vn
9.	Đài kiểm soát không lưu Phù Cát	
	Địa chỉ bưu điện:	Đài kiểm soát không lưu Phù Cát, Sân bay Phù Cát, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định
	Tel:	0256 3 537 444, 0256 6 521443 0236 3 813 814 số nội bộ 5444 (TWR), 5445 (Kỹ

STT	Tên cơ sở	
		thuật)
	Fax:	0256 3 537 445
	AMHS:	VVPCZTZX
	E-mail:	phucattwr@vatm.vn
10.	Đài kiểm soát không lưu Tuy Hòa	
	Địa chỉ bưu điện:	Cảng HK Tuy Hòa, Thành phố Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên
	Tel:	0257 3 559 009
	Fax:	0257 3 559 008
	AMHS:	VVTHZTZX
	E-mail:	MIRATS.TUYHOA@vatm.vn

III. Các Phòng Thủ tục bay

1. Phòng ARO Phú Bài

Địa chỉ bưu điện:	Sân bay quốc tế Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế
Tel:	0234 3 993 999
Fax:	0234 3 993 999
E-mail:	MIRATS.PHUBAI@vatm.vn

2. Phòng ARO Chu Lai

Địa chỉ bưu điện:	Sân bay Chu Lai, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
Tel:	0235 3 535 517
Fax:	0235 3 535 517
E-mail:	chulaitwr@vatm.vn

3. Phòng ARO Pleiku

Địa chỉ bưu điện:	Sân bay Pleiku, đường 17/03, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
Tel:	0269 3 867 948
Fax:	0269 3 867 948
E-mail:	pleikutwr@vatm.vn

4. Phòng ARO Phù Cát

Địa chỉ bưu điện:	Sân bay Phù Cát, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định
Tel:	0256 3 537 225
Fax:	0256 3 537 225
E-mail:	phucattwr@vatm.vn

5. Phòng ARO Tuy Hòa

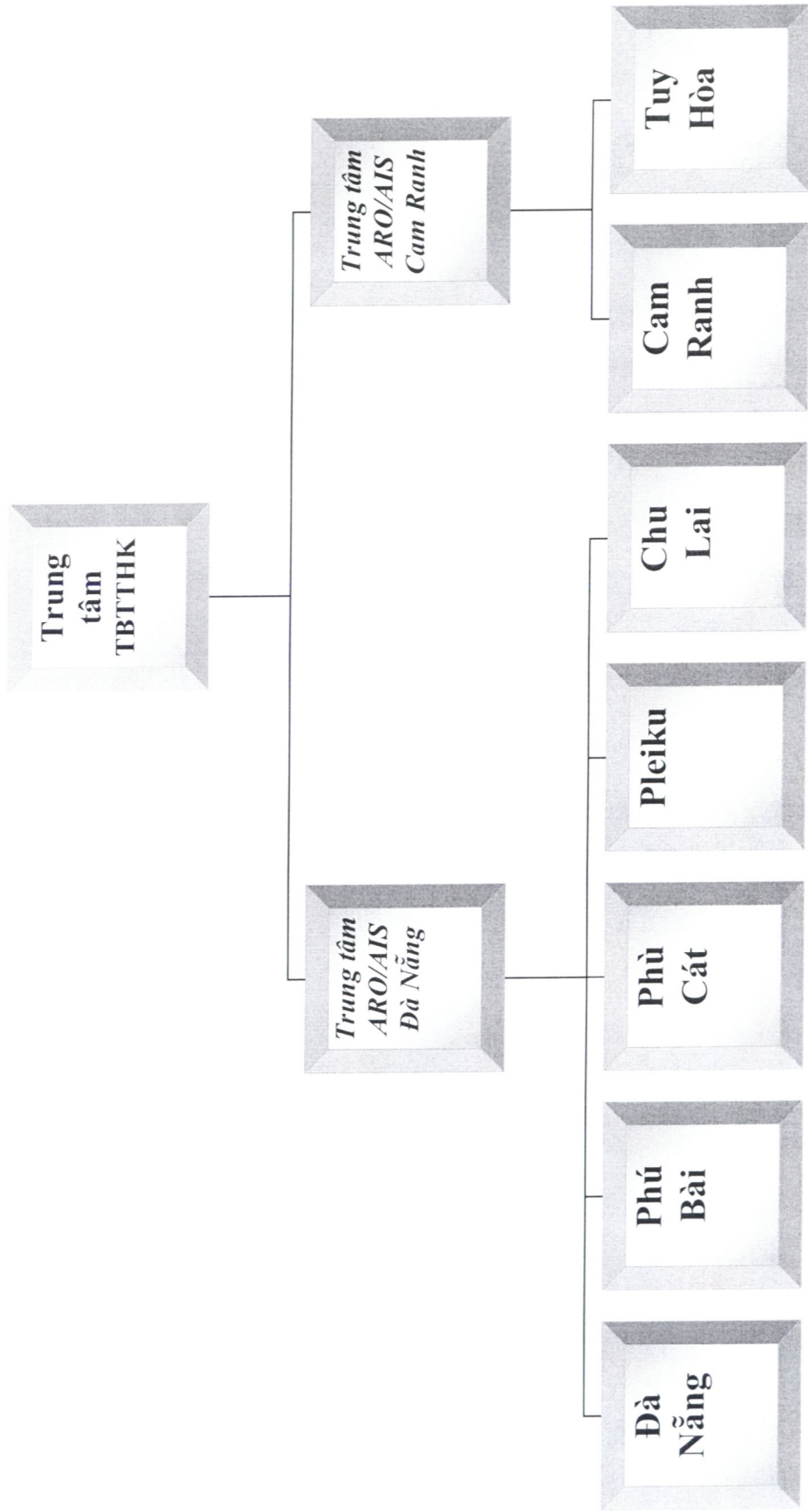
Địa chỉ bưu điện:	Cảng hàng không Tuy Hòa, Khu phố 4, Phường Phú Thạnh, TP.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
Tel:	0257 3 558 009

Fax:	0257 3 558 009
E-mail:	MIRATS.TUYHOA@vatm.vn

m

Phụ lục 2

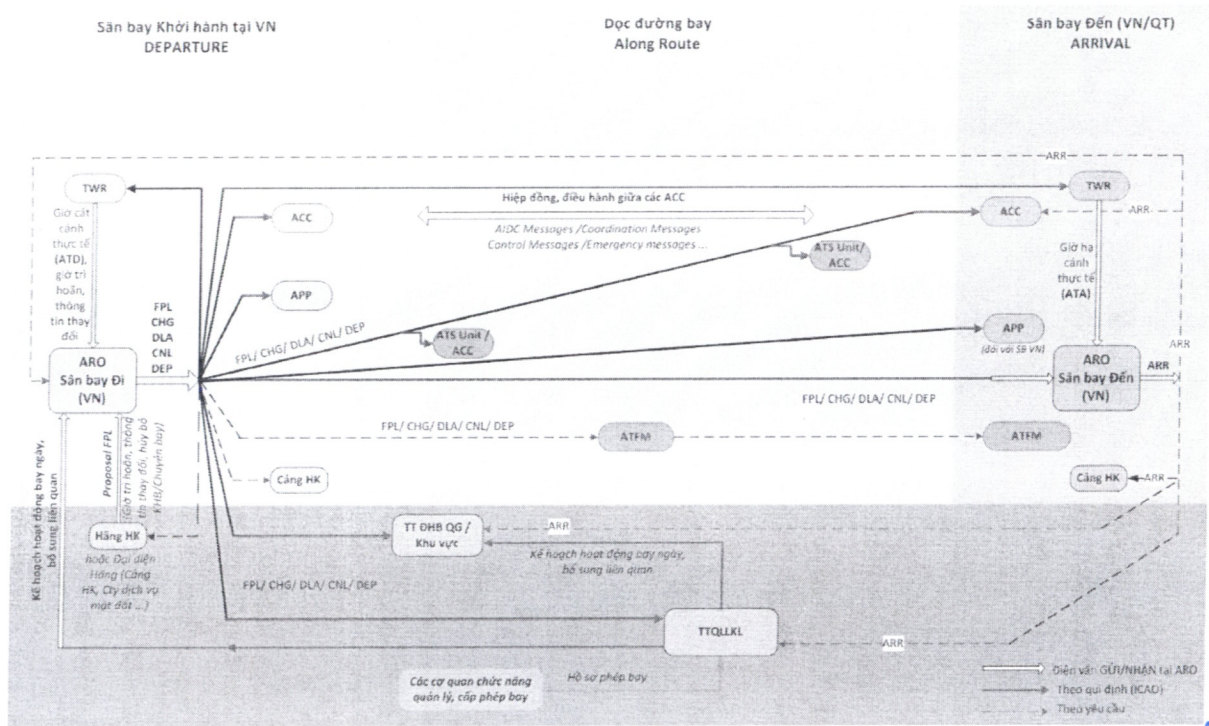
**PHÂN ĐỊNH TRÁCH NHIỆM CUNG CẤP DỊCH VỤ ARO/AIS TẠI CÁC SÂN BAY KHU VỰC MIỀN TRUNG
CỦA TRUNG TÂM ARO/AIS ĐÀ NẴNG VÀ TRUNG TÂM ARO/AIS CAM RANH**
(Kèm theo VBHD BDDV giữa Công ty QLBMV và Trung tâm TBTHK
hiệu lực từ ngày 18/4/2024)



Phụ lục 3

SƠ ĐỒ LUÂN CHUYỂN ĐIỆN VĂN ATS

(Kèm theo VBHD BDDV giữa Công ty QLBT và Trung tâm TBTTHK
hiệu lực từ ngày 18/4/2024)



LƯU ĐỒ GỬI/NHẬN ĐIỆN VĂN KHÔNG LƯU VÀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN

Phụ lục 4

THOẢ THUẬN CUNG CẤP, TRAO ĐỔI DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG, TIN TỨC HÀNG KHÔNG VÀ SẢN PHẨM THÔNG BÁO TIN TỨC HÀNG KHÔNG (Kèm theo VBHD BDDV giữa Công ty QLBT và Trung tâm TBTTHK hiệu lực từ ngày 18/4/2024)

I. CÔNG TÁC CUNG CẤP, TRAO ĐỔI DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG VÀ TIN TỨC HÀNG KHÔNG

1 Khái quát chung:

- 1.1 Dữ liệu hàng không là việc hiển thị các yếu tố, khái niệm hoặc chỉ dẫn hàng không theo cách thức chuẩn hoá phù hợp với việc thông tin, cách diễn giải hoặc xử lý. Tin tức hàng không là tin tức thu được từ quá trình tổng hợp, phân tích và định dạng dữ liệu hàng không.
- 1.2 Công ty QLB miền Trung có trách nhiệm cung cấp dữ liệu hàng không và tin tức hàng không cho Trung tâm TBTTHK kèm theo văn bản/căn cứ tham chiếu đối với dữ liệu hàng không và tin tức hàng không đó. Dữ liệu hàng không và Tin tức hàng không khi được cung cấp, phải đảm bảo phù hợp để thực hiện thủ tục TBTTHK theo quy định.
- 1.3 Các tin tức hàng không phù hợp để thực hiện thủ tục TBTTHK khi được Công ty QLB miền Trung cung cấp phải đảm bảo được các yêu cầu về tính chính xác, tính toàn vẹn, khả năng truy nguyên, tính kịp thời và sự đầy đủ của các tin tức đó; tiêu chuẩn về chất lượng dữ liệu hàng không tuân thủ theo quy định tại Tài liệu ICAO Doc 10066.
- 1.4 Các đơn vị của Công ty QLB miền Trung khi cung cấp tin tức hàng không phải tính đến khoảng thời gian cần thiết để Trung tâm TBTTHK thực hiện các thủ tục phát hành tin tức hàng không theo quy định.
Ghi chú: Quy định về thời gian cung cấp một số tin tức hàng không xem chi tiết tại Phụ đính 2 của Phụ lục này.
- 1.5 Dữ liệu hàng không khi được cung cấp dưới dạng siêu dữ liệu (metadata) phải đảm bảo bao gồm tối thiểu các mục siêu dữ liệu sau:

- Tên của tổ chức hoặc cơ quan cung cấp bộ dữ liệu;
- Ngày và giờ bộ dữ liệu được cung cấp;
- Chu kỳ hiệu lực của bộ dữ liệu; và
- Bất kỳ một hạn chế nào liên quan tới việc sử dụng bộ dữ liệu

1.6 Phương thức trao đổi, cung cấp tin tức hàng không bao gồm:

- Công văn, văn bản;
- Fax/email;
- AFTN/AMHS/AIS;
- Điện thoại có ghi âm.

Ghi chú:

- Dữ liệu hàng không và tin tức hàng không do Công ty QLB miền Trung cung cấp xem chi tiết tại Phụ đính 1 của Phụ lục này;
- Các sản phẩm TTHK do Trung tâm TBTTHK cung cấp cho Công ty QLB miền Trung xem chi tiết tại Phụ đính 2 của Phụ lục này.
- Thời gian cung cấp một số tin tức hàng không xem chi tiết tại Phụ đính 3 của Phụ lục này.
- Yêu cầu về chất lượng dữ liệu hàng không, tin tức hàng không xem chi tiết tại Phụ đính 4 của Phụ lục này.
- Các tin tức có tính chất khẩn cấp, cần thông báo ngay tới nhà khai thác có thể được cung cấp trước qua điện thoại có ghi âm cho Phòng NOTAM Quốc tế, sau đó gửi văn bản đủ chữ ký của nhà chức trách có thẩm quyền với nội dung giống như nội dung NOTAM đã phát hành.

2 Quản lý tin tức hàng không và các thông tin khai thác

- 2.1 Công tác cung cấp, trao đổi tin tức hàng không tuân thủ theo các khuyến cáo tại Chương 6.2 trong Annex 15 (Dịch vụ AIS) liên quan đến các dữ liệu hàng không và tin tức hàng không được phát hành theo chu kỳ AIRAC.
- 2.2 Trung tâm TBTTHK có trách nhiệm kiểm tra, xác nhận tin tức hàng không nhận được từ Công ty QLB miền Trung trong trường hợp có nghi ngờ, thắc mắc phát sinh. Công ty QLB miền Trung có trách nhiệm xác nhận và kịp thời cung cấp lại tin tức hàng không. Trong tình huống này, việc công bố tin tức hàng không trong các sản phẩm tin tức hàng không có thể bị chậm trễ.
- 2.3 Trường hợp tin tức hàng không không được cung cấp theo thời gian quy định tại thoả thuận này, tin tức hàng không sẽ không được phát hành theo kế hoạch đã được phê duyệt/chấp thuận.
- 2.4 Trung tâm TBTTHK có trách nhiệm phối hợp rà soát, kiểm tra dự thảo sản phẩm TTHK với Công ty QLB miền Nam trước khi phát hành tin tức hàng không (nếu cần thiết).



Công ty QLB miền Trung có trách nhiệm cung cấp bản cập nhật của tin tức hàng không đã cung cấp trước đó khi có sự thay đổi về tin tức hàng không.

2.5 Công ty QLB miền Trung có trách nhiệm xây dựng các quy trình, biện pháp nhằm lưu trữ các tin tức hàng không đã cung cấp, trao đổi để đảm bảo việc truy nguyên của tin tức hàng không.

3 Thể hiện sự tuân thủ

3.1 Tin tức hàng không khi cung cấp cho Trung tâm TBTTHK phải đảm bảo tuân thủ theo các hướng dẫn, quy định của ICAO cũng như quy định của Việt Nam tại Thông tư quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay.

4 Xuất hiện lỗi hoặc có sự không nhất quán về tin tức hàng không

4.1 Trong quá trình tiếp nhận tin tức hàng không từ Công ty QLB miền Trung, trường hợp phát hiện ra có lỗi hoặc có sự không nhất quán trong tin tức hàng không, Trung tâm TBTTHK có trách nhiệm kiểm tra và xác nhận với Công ty QLB miền Trung trước khi phát hành tin tức hàng không.

4.2 Trường hợp nhận được đề nghị xác minh tin tức hàng không từ Trung tâm TBTTHK trước khi phát hành tin tức hàng không, Công ty QLB miền Trung có trách nhiệm rà soát, kiểm tra, đối chiếu và thông báo lại bằng văn bản hoặc điện thoại có ghi âm cho Trung tâm TBTTHK (kèm theo tài liệu viện dẫn). Trung tâm TBTTHK chỉ thực hiện thủ tục TBTTHK sau khi tin tức hàng không cần xác minh đã đảm bảo sự nhất quán.

5. Phương thức dự phòng

5.1 Trong trường hợp Công ty QLB miền Trung không thể cung cấp dữ liệu hàng không và tin tức hàng không theo quy định thì Công ty QLB miền Trung sẽ thông báo trực tiếp bằng điện thoại cho Trung tâm TBTTHK. Trong trường hợp này, trước ngày hết hiệu lực của dữ liệu hàng không và tin tức hàng không, Trung tâm TBTTHK có trách nhiệm chủ động xác minh lại dữ liệu hàng không và tin tức hàng không với Công ty QLB miền Trung để đảm bảo có hình thức TBTTHK phù hợp.

5.2 Trong trường hợp Trung tâm TBTTHK không thể tiếp nhận và xử lý dữ liệu hàng không và tin tức hàng không, Trung tâm TBTTHK có trách nhiệm thông báo cho Công ty QLB miền Trung được biết và phối hợp thực hiện. Công ty QLB miền Trung sẽ phối hợp với Trung tâm TBTTHK thực hiện theo phương thức ứng phó của Trung tâm TBTTHK.

Phụ đính 1:

**DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG VÀ TIN TỨC HÀNG KHÔNG
DO CÔNG TY QUẢN LÝ BAY MIỀN TRUNG CUNG CẤP**

**I. DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG VÀ TIN TỨC HÀNG KHÔNG PHÙ HỢP
ĐỂ PHÁT HÀNH NOTAM**

1. Thiết lập, huỷ bỏ hoặc những thay đổi quan trọng về hoạt động của dịch vụ ATS, CNS.
2. Thiết lập, huỷ bỏ hoặc những thay đổi quan trọng về khả năng khai thác của thiết bị phụ trợ dẫn đường vô tuyến hàng không bao gồm:
 - a) Gián đoạn hay phục hồi hoạt động trở lại, thay đổi tần số, thay đổi thời gian hoạt động, thay đổi tên gọi, hướng đối với thiết bị phụ trợ chỉ hướng;
 - b) Thay đổi vị trí, tăng hoặc giảm công suất từ 50% trở lên;
 - c) Thay đổi về việc thông báo lịch phát sóng, nội dung, tính không đều đặn hay thiếu tin cậy của phụ trợ điện tử dẫn đường và dịch vụ thông tin liên lạc không - địa.
3. Thiết lập, huỷ bỏ hoặc có những thay đổi quan trọng trong các phương thức sử dụng cho dịch vụ bảo đảm hoạt động bay.
4. Thiết lập, chấm dứt hiệu lực các khu vực hoặc đường bay hoặc phần đường bay có khả năng xảy ra bay chặn hoặc yêu cầu canh nghe trên tần số khẩn nguy VHF 121.5 MHz.
5. Thực hiện các biện pháp ứng phó không lưu ngắn hạn trong trường hợp ngừng hoạt động hoặc ngừng hoạt động một phần của ATS và các dịch vụ hỗ trợ có liên quan.
6. Hệ thống dự phòng không sẵn sàng để sử dụng, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động khai thác.

**II. DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG, TIN TỨC HÀNG KHÔNG PHÙ HỢP
ĐỂ PHÁT HÀNH TIN TỨC THEO CHU KỲ AIRAC**

Khi có sự thiết lập, huỷ bỏ hoặc có những thay đổi quan trọng về:

1. Giới hạn khu vực kiểm soát TMA và CTR
2. Vị trí, tần số, tên gọi, chu kỳ bảo dưỡng của hệ thống, thiết bị dẫn đường vô tuyến và thông tin liên lạc, giám sát.
3. Thiết lập, huỷ bỏ hoặc những thay đổi quan trọng về hoạt động của dịch vụ ATS, CNS.
4. Thiết lập, huỷ bỏ hoặc có những thay đổi quan trọng trong các phương thức sử dụng cho dịch vụ bảo đảm hoạt động bay.

m

IV. DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG, TIN TỨC HÀNG KHÔNG PHÙ HỢP ĐỂ PHÁT HÀNH AIP SUP/AIP AMDT

Bao gồm các tin tức thay đổi trong AIP mang tính chất tạm thời/lâu dài và không cần phải phát theo chu kỳ AIRAC.

V. DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG, TIN TỨC HÀNG KHÔNG PHÙ HỢP ĐỂ PHÁT HÀNH AIC

1. Dự kiến những thay đổi quan trọng về phương thức, dịch vụ và hệ thống kỹ thuật, trang bị, thiết bị dẫn đường được cung cấp.
2. Các thông tin khác có tính chất tương tự.

fn

Phụ đính 2:

SẢN PHẨM TTHK DO TRUNG TÂM TBTTHK CUNG CẤP

STT	Sản phẩm cung cấp	Cơ quan, đơn vị cung cấp	Cơ quan, đơn vị tiếp nhận	Hình thức cung cấp
1.	AIP Việt Nam, Tập tu chỉnh AIP (AIP AMDT), Tập tu chỉnh AIP theo chu kỳ AIRAC (AIRAC AIP AMDT), Tập bổ sung AIP (AIP SUP), Tập bổ sung AIP theo chu kỳ AIRAC (AIRAC AIP SUP), Thông tri hàng không (AIC)	Phòng AIP - Trung tâm TBTTHK	Công ty QLB miền Trung	Tài khoản truy cập Website AIS: www.vnaic.vn ;
2.	Các điện văn NOTAM A, C, J của Việt Nam, SNOWTAM	Phòng NOTAM quốc tế - Trung tâm TBTTHK	APP/TWR Đà Nẵng, APP/TWR Cam Ranh, TWR Phú Bài, Chu Lai, Phù Cát, Pleiku, Tuy Hòa	Qua fax/AMHS/AIS/AIM, Fax, email

Phụ đính 3:**THỜI GIAN CUNG CẤP DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG, TIN TỨC HÀNG KHÔNG**

STT	Tin tức, dữ liệu	Thời gian cung cấp
I. TIN TỨC PHÙ HỢP PHÁT HÀNH NOTAM		
1	Tin tức được thực hiện có kế hoạch trước	Tối thiểu 5 ngày trước ngày có hiệu lực của tin tức. (phụ thuộc văn bản phê duyệt của Cục HKVN đối với các tin tức hàng không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cục HKVN)
2	Các tình huống bất thường khác uy hiếp đến an toàn hàng không, cần thông báo ngay	Ngay lập tức
II. TIN TỨC, DỮ LIỆU PHÙ HỢP ĐỂ PHÁT HÀNH TẬP TU CHÍNH, TẬP BỔ SUNG AIP THÔNG THƯỜNG/THEO CHU KỲ AIRAC, AIC		
II.1. Tin tức, dữ liệu phù hợp để phát hành tập tu chỉnh, tập bổ sung AIP thông thường, AIC		
	Tin tức có tính chất ổn định, lâu dài và quan trọng liên quan đến những nội dung đã công bố trong AIP Việt Nam	Ít nhất 56 ngày trước ngày có hiệu lực. (phụ thuộc văn bản phê duyệt của Cục HKVN đối với các tin tức hàng không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cục HKVN)
	- Tin tức có tính chất tạm thời trong thời gian dài (3 tháng trở lên), gồm nội dung text dài và/hoặc có sơ đồ/bản đồ kèm theo; hoặc - Tin tức ngắn hạn (dưới 3 tháng) nhưng gồm nội dung text dài và/hoặc có sơ đồ/bản đồ kèm theo	Ít nhất 28 ngày trước ngày có hiệu lực (phụ thuộc văn bản phê duyệt của Cục HKVN đối với các tin tức hàng không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cục HKVN)
II.2. Tin tức, dữ liệu phù hợp để phát hành tập tu chỉnh, bổ sung AIP theo chu kỳ AIRAC		
	Tin tức, dữ liệu về việc thiết lập, hủy bỏ hoặc có những thay đổi quan trọng về: - Giới hạn khu vực kiểm soát TMA, CTR - Vị trí, tần số, tên gọi, chu kỳ bảo dưỡng của hệ thống, thiết bị dẫn đường vô tuyến và thông tin liên lạc, giám sát;	Thời gian cung cấp tin tức, dữ liệu đảm bảo phát hành tin tức hàng không 56 ngày trước ngày có hiệu lực của chu kỳ AIRAC (phụ thuộc văn bản phê duyệt của Cục HKVN đối với các tin tức hàng không thuộc

		thẩm quyền phê duyệt của Cục HKVN)
	Tin tức liên quan đến những thay đổi đặc biệt quan trọng đã được lập kế hoạch	Thời gian cung cấp tin tức, dữ liệu đảm bảo phát hành tin tức hàng không 70 ngày trước ngày có hiệu lực của chu kỳ AIRAC (phụ thuộc văn bản phê duyệt của Cục HKVN đối với các tin tức hàng không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cục HKVN)

Ghi chú:

- Đối với các tin tức như tình trạng khai thác của dịch vụ, hệ thống kỹ thuật và thiết bị dẫn đường liên quan trong khu vực trách nhiệm hoặc các tin tức có tính chất khai thác quan trọng khác: Tin tức phải được gửi tới Trung tâm TBTTHK sớm nhất có thể kèm theo văn bản/tài liệu dẫn chứng cụ thể để Trung tâm TBTTHK kịp thời thực hiện thủ tục TBTTHK (phụ thuộc văn bản phê duyệt của Cục HKVN đối với các tin tức hàng không thuộc thẩm quyền phê duyệt của Cục HKVN)
- Các ngày gửi/nhận dữ liệu phát hành theo chu kỳ AIRAC và chu kỳ tu chỉnh AIP hàng năm được công bố trong AIC vào đầu mỗi năm.
- Trước khi phát hành sản phẩm TTHK, Trung tâm TBTTHK gửi cho nơi phát hành thông tin dự thảo các sản phẩm để rà soát và kiểm tra lại trước khi ban hành sản phẩm.

Phụ đính 4:

YÊU CẦU VỀ CHẤT LƯỢNG DỮ LIỆU HÀNG KHÔNG, TIN TỨC HÀNG KHÔNG

1. Dữ liệu hàng không liên quan đến hoạt động của hệ thống liên lạc

Subject	Property	Sub-Property	Type	Description	Note	Orig Type
Communication facility						
	Service designation		Text	Designation of the service provided		
	Call sign		Text	Call sign of the communication facility		
	Channel		Text	Channel/Frequency of the communication facility		
	Logon address		Text	The logon address of the facility	as appropriate	
	Hours of operation		Schedule	Operational hours of the station serving the unit		

2. Dữ liệu về vùng trời ATS (TMA, CTR)

Subject	Property	Sub-Property	Type	Description	Note	Orig Type
ATS Airspace				Airspaces of defined dimensions, alphabetically designated, within which specific types of flights may operate and for which air traffic services and rules of operation are specified.		
	Type		Text	Type of ATS airspace according to ICAO Annex 11.		
	Name		Text	The designator given to an airspace by a responsible authority		
	Lateral limits		Polygon	The surface defining the horizontal shape of the Airspace		
	Vertical limits					
		Upper limit	Altitude	The upper limit of the airspace		
		Lower limit	Altitude	The lower limit of the airspace		calculated
	Class of airspace		Code list	A categorisation of airspace which determines the operating rules, flight requirements, and services provided, as indicated in Annex 11, Section 2.6 and Appendix 4		
	Transition altitude		Altitude	The altitude at or below which the vertical position of an aircraft is controlled by reference to altitudes.		
	Hours of applicability		Schedule	The hours of applicability of the airspace		
	ATS Unit			Unit providing service		
		Name	Text	The name of the unit providing the service		
		Call sign	Text	The call sign of the aeronautical station serving the unit		
		Language	Code list	Information on the language(s) used, specifying area and conditions, when and where to be used, if applicable		
		Applicability	Text	Information on the area and conditions when to be used		
		Hours of service	Schedule	Operational hours of the station serving the unit		
	SATVOICE number				NA	
		Value	Value	The SATVOICE number of the ATS airspace		
		Purpose	Text	Indications for specific purposes of the SATVOICE number.		

3. Dữ liệu về phân khu kiểm soát

Subject	Property	Sub-Property	Type	Description	Note	Orig Type
ATS control sector						
	Identification		Text	The identification given to the sector		
	Lateral limits		Polygon	The surface defining the horizontal shape of the ATC-sector		
	Vertical limits					
		Upper limit	Altitude	The upper limit of the sector		
		Lower limit	Altitude	The lower limit of the sector		

4. Dữ liệu về phương thức bay chờ trên đường dài

Air traffic services and procedures	
Name, contact information and description of air traffic service provider and ATS units	
ICAO documents on which the service is based	
Indication if service is not H24	
Area of responsibility	
Types of air traffic services provided	
Holding, approach and departure procedures:	
a) Criteria on which holding, approach and departing procedures are established,	
b) Procedures (conventional or area navigation or both) for arriving flights which are common to flights into or within the same type of airspace	
c) Information if different procedures apply within a terminal airspace	
d) Procedures (conventional or area navigation or both) for departing flights which are common to flights departing from any aerodrome/heliport.	
e) Other relevant information and procedures e.g. entry procedures, final approach alignment, holding procedures and patterns.	
ATS surveillance services and procedures for:	
a) Primary radar	
b) Secondary surveillance radar (SSR)	
c) Automatic dependent surveillance – broadcast (ADS-B)	
d) Other relevant information and procedures, e.g. radar failure procedures and transponder failure procedures	
Altimeter setting procedures	
Regional supplementary procedures (SUPPs) affecting the entire area of responsibility.	
Information on air traffic flow management (ATFM) system and airspace management	
Flight planning	
a) Restriction, limitation or advisory information related to the flight planning stage which may assist the user in the presentation of the intended flight operation	
b) Information on addressing of flight plans	
Information on the type of air navigation service charges including methods of payment and exemptions/reductions where applicable.	

Phụ lục 5:**DANH MỤC CÁC TRANG THIẾT BỊ HỆ THỐNG AIS, AIM
TẠI KHU VỰC MIỀN TRUNG***(Kèm theo VBHD BDDV giữa Công ty QLBM và Trung tâm TBTTHK
hiệu lực từ ngày 18/4/2024)*

TT	Địa điểm lắp đặt	Tên thiết bị	SL	Ghi chú
Danh mục các trang thiết bị do Trung tâm TBTTHK quản lý và khai thác				
1.	Trung tâm ARO/AIS Đà Nẵng	Bộ máy tính đầu cuối AIS	03	
		Máy in Laser	03	
		Đầu cuối khai thác AIM	03	
2.	Trung tâm ARO/AIS Cam Ranh	Bộ máy tính đầu cuối AIS	02	
		Máy in Laser	03	
		Đầu cuối khai thác AIM	03	
Danh mục các trang thiết bị của TT TBTTHK do Công ty QLBMT khai thác				
3.	Phòng thiết bị Trung tâm - CTQLBMT	Tủ Rack thiết bị AIS bao gồm các máy chủ và thiết bị mạng.	01	
		Bộ máy tính AIS	01	Giám sát kỹ thuật SUP
4.	CTL Đà Nẵng	Đầu cuối khai thác AIM	01	
5.	APP Đà Nẵng	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
6.	TWR Đà Nẵng	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
7.	APP Cam Ranh	Đầu cuối khai thác AIM	01	
		Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	
8.	TWR Cam Ranh	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
9.	TWR Phú Bài	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
10.	Phòng ARO Phú Bài	Máy in Laser A4	01	
		Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
11.	TWR Chu Lai	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	

		Đầu cuối khai thác AIM	01	
12.	Phòng ARO Chu Lai	Máy in Laser A3	01	
		Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
13.	TWR Pleiku	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
14.	Phòng ARO Pleiku	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
15.	TWR Phù Cát	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
16.	Phòng ARO Phù Cát	Máy in Laser A4	01	
		Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
17.	TWR Tuy Hòa	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	
18.	Phòng ARO Tuy Hòa	Bộ máy tính đầu cuối AIS	01	
		Máy in Laser A4	01	
		Đầu cuối khai thác AIM	01	

MẪU THÔNG BÁO KỸ THUẬT

CÔNG TY QUẢN LÝ BAY MIỀN TRUNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ SỞ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm 20...

THÔNG BÁO KỸ THUẬT

V/v:

Kính gửi: Phòng Bảo đảm kỹ thuật – TT Thông báo tin tức HK

1. Địa điểm lắp đặt/Phòng /Ban:

.....

2. Thời gian:

Ngày.....tháng.....năm 20.....

3. Nội dung thông báo:

3.1. Phần cứng (ghi rõ số Serial No., Part No. của thiết bị nếu có):

.....

.....

.....

3.2. Phần mềm:

.....

.....

.....

3.3. Điều kiện môi trường, đường truyền:

.....

.....

.....

3.4. Nội dung khác:

.....

.....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT(...b).

Người thông báo

<Ký và ghi rõ họ tên>

h